

LỖI TRONG VIẾT ĐOẠN VĂN TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU VÀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

Phạm Thanh Loan

Khoa Khoa học xã hội, Trường Đại học Bạc Liêu

Email: ptloan@blu.edu.vn.

Tóm tắt: *Viết là một trong bốn kỹ năng quan trọng trong thực hành Tiếng Anh: Nghe, Nói, Đọc, Viết. Do vậy, việc mắc lỗi khi viết là không thể tránh khỏi ngay cả đối với một sinh viên giỏi. Nghiên cứu nhằm mục đích tìm ra một số lỗi thường gặp cũng như biện pháp phù hợp giúp khắc phục lỗi khi viết đoạn văn Tiếng Anh của sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Bạc Liêu. Nghiên cứu sử dụng các phương pháp thống kê để phân tích lỗi trong bài viết đoạn văn của 69 sinh viên năm thứ nhất ngành ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Bạc Liêu. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 490 lỗi sai ở chủ yếu ba nhóm lỗi ngữ pháp, từ vựng, diễn đạt. Thông qua kết quả nghiên cứu, một số biện pháp khắc phục lỗi đã được đề xuất với hi vọng giúp sinh viên tự sửa lỗi khi viết và cải thiện kỹ năng viết hiệu quả hơn, đồng thời cũng giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ năng viết cho giáo viên.*

Từ khóa: *Lỗi bài viết, viết đoạn văn, phân tích lỗi, lỗi viết phổ biến, biện pháp khắc phục lỗi viết.*

Nhận bài: 12/12/2025; Biên tập: 16/12/2025; Phản biện: 22/12/2025; Duyệt đăng: 29/12/2025.

1. Đặt vấn đề

Nghe, Nói, Đọc, Viết là bốn kỹ năng được rèn luyện song song trong quá trình học ngoại ngữ để người học phát triển đồng đều tất cả các kỹ năng. Các kỹ năng đều hỗ trợ lẫn nhau nhằm giúp người học tiếp thu toàn diện kiến thức ngôn ngữ. Trong bốn kỹ năng đó, Viết là một kỹ năng khó vì Viết là kỹ năng sáng tạo, đòi hỏi người học phải có vốn từ vựng phong phú, ngữ pháp tốt, tư duy mạch lạc để sản xuất ra một bài viết đúng và hay. Thông qua kỹ năng viết có thể đánh giá được trình độ ngôn ngữ của người học một cách chính xác nhất. Quá trình giảng dạy ngoại ngữ thực tế cho thấy hầu hết các sinh viên tại đây đều mắc lỗi trong khi thực hiện các bài viết bằng tiếng Anh. Chính các lỗi này làm cho bài viết của sinh viên không hay, không truyền tải được hết những gì sinh viên muốn diễn đạt. Do vậy, việc nghiên cứu các lỗi sinh viên mắc phải khi viết thực sự vô cùng cần thiết, làm cơ sở cho việc tìm ra biện pháp khắc phục lỗi và cải thiện kỹ năng viết của sinh viên. Hi vọng rằng nghiên cứu này sẽ góp phần tích cực trong việc giúp sinh viên có thể tự sửa lỗi khi viết và từ đó dần cải thiện kỹ năng viết một cách hữu hiệu; đồng thời cũng giúp giảng viên nâng cao hiệu quả khả năng viết cho sinh viên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết

2.1.1. Kỹ năng viết

Viết là khả năng cụ thể của con người để đưa ra suy nghĩ của họ dưới dạng văn bản. Elbow (1981:9) cho rằng “Viết đòi hỏi khả năng tạo ra từ và ý tưởng từ chính bạn, nhưng nó cũng đòi hỏi khả năng phản biện để lựa chọn cái nào được sử dụng”. Trong khi đó, tác giả Byrne (1988:1) định nghĩa “viết là một chuỗi các câu được sắp xếp theo một trật tự nhất định và được liên kết với nhau theo một cách nhất

định”. Do đó có thể kết luận rằng Viết là quá trình tạo ra các ý tưởng, suy nghĩ về cách diễn đạt và sắp xếp các ý tưởng đó theo một trật tự nhất định và vận dụng các quy tắc ngữ pháp liên kết thành các câu và đoạn văn. Trong việc dạy và học ngoại ngữ, viết là một cách hữu hiệu để luyện tập các cấu trúc ngữ pháp, từ vựng đã được học. Kỹ năng viết đóng vai trò như một công cụ để kiểm tra lượng kiến thức từ vựng, ngữ pháp của người học. Khả năng viết đủ để mang lại cho người học sự tự tin và đánh dấu sự thành thạo về ngôn ngữ của người học. Tác giả Nunan (1999) cho rằng viết có thể là kỹ năng khó nhất để có thể thành thạo được đối với người học ngoại ngữ. Viết thúc đẩy tư duy, giúp người học sắp xếp các ý tưởng của họ và phát triển các kỹ năng tư duy phản biện để tóm tắt, phân tích và phê bình. Do vậy, trong lớp học tiếng Anh, giáo viên cần phải đào tạo cho người học viết các câu, đoạn văn bằng tiếng Anh và đào tạo cho người học có được kỹ năng viết tiếng Anh tốt.

2.1.2. Lỗi

“Lỗi” được định nghĩa là “chỗ sai sót do không thực hiện đúng quy tắc”. Các nhà ngôn ngữ học nghiên cứu về lỗi đã định nghĩa “lỗi là việc sử dụng một mục ngôn ngữ (ví dụ: một mục ngữ pháp, một hành động nói v.v.) theo cách mà một người nói thông thạo hoặc người bản ngữ của ngôn ngữ đó coi là việc học bị lỗi hoặc không đầy đủ” hay “lỗi là một sự sai lệch đáng chú ý so với ngữ pháp của người bản xứ sử dụng, điều này phản ánh năng lực của người sử dụng”.

Có nhiều lý do gây ra lỗi như lỗi phát sinh từ bất cần, ảnh hưởng từ tiếng mẹ đẻ, do dịch thuật (Norish, 1983:21 - 26); hay tác giả James (1998:179 - 200) chỉ ra bốn nguyên nhân mắc lỗi như ảnh hưởng từ tiếng mẹ đẻ; do chính ngôn ngữ đích gây ra; do quá trình dạy và học gây ra và do cách học.

Đối với việc học kỹ năng viết, những khó khăn khi viết không chỉ trong việc tạo và sắp xếp ý tưởng mà còn trong việc dịch ý tưởng thành văn bản có thể hiểu được. Đặc biệt là trong quá trình học ngoại ngữ, người học thường mắc lỗi khi làm các bài viết. Lỗi được phân loại theo nhiều cách. Một số tác giả phân loại lỗi theo cấu trúc bề mặt như Dulay, Burt và Krashen (1982), James (1998), Kaeoluan (2009) v.v. Dựa trên cách phân loại này, lỗi được phân thành 5 loại: bỏ sót; thừa; lựa chọn sai hoặc dùng sai từ; sai trật tự từ; và pha trộn (phát sinh khi hai hình thức ngữ pháp thay thế nhau lại kết hợp với nhau tạo ra một sự pha trộn sai ngữ pháp).

Để đề xuất được các biện pháp khắc phục lỗi trong bài viết của sinh viên một cách có hiệu quả, nghiên cứu này đã dựa trên mô hình 6 bước của tác giả Gass & Selinker (1994) bao gồm: thu thập dữ liệu, xác định lỗi, phân loại lỗi, xác định số lượng lỗi, phân tích nguyên nhân gây ra lỗi và biện pháp khắc phục lỗi.

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện với 69 sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Bạc Liêu. Các sinh viên đang học học phần Viết B1 theo chương trình ngành Ngôn ngữ Anh với giáo trình “Great Writing 1 - fifth edition” của nhóm tác giả Keith S. Folse, April Muchmore - Vokoun and Elena Vestri. Các nội dung thực hành viết trong học phần này bao gồm viết câu và đoạn văn.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp nghiên cứu bao gồm: Phương pháp nghiên cứu lí luận về kỹ năng viết và về lỗi; Phương pháp liệt kê, phân tích được ứng dụng cho việc thu thập số liệu, tóm tắt, mô tả kết quả nghiên cứu.

Nghiên cứu được thực hiện trên bài tập viết đoạn văn miêu tả về hình thức giải trí yêu thích trong ít nhất 150 từ (write a description of your favorite kind of entertainment at least 150 words) trang 57 của giáo trình Great Writing 1 - fifth edition của 69 sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Bạc Liêu học kỳ I năm học 2025 - 2026.

Nghiên cứu được tiến hành theo bốn bước để thu thập dữ liệu: Bước thứ nhất: chấm 69 bài viết về chủ đề hình thức giải trí yêu thích của sinh viên và liệt kê các lỗi mà sinh viên mắc phải. Bước thứ hai: thống kê và phân loại các lỗi đã phát hiện. Bước thứ ba: Thực hiện đối sánh giữa nhật ký giảng dạy với 69 bài viết trong nghiên cứu này để có cơ sở đưa ra kết luận về các lỗi viết phổ biến của sinh viên, nguyên nhân mắc các lỗi đó, để từ đó tìm ra biện pháp phù hợp giúp sinh viên khắc phục lỗi.

2.4. Kết quả nghiên cứu

Kết quả thống kê cho thấy có tổng số 490 lỗi sai ở ba nhóm lỗi (lỗi ngữ pháp, lỗi từ vựng, lỗi diễn đạt) trong 69 bài viết của sinh viên, cụ thể như sau:

- Lỗi ngữ pháp (7 loại);

- Lỗi từ vựng (3 loại);
- Lỗi diễn đạt;

2.4.1. Lỗi ngữ pháp

Lỗi ngữ pháp	Số lượng	Tỷ lệ
1 Sai cấu trúc câu (câu trúc song song, mệnh đề quan hệ, cụm từ nối, câu trúc so sánh, câu chưa hoàn chỉnh. ...)	145	29.6%
2 Sai giới từ	40	12%
3 Sai hòa hợp chủ-vị	26	7.8%
4 Sai dạng động từ	35	11.6%
5 Sai mạo từ (thừa, thiếu, sai)	14	4.2%
6 Sai thì động từ	30	9.1%
7 Sai trật tự từ	42	12.7%

Trong ba nhóm lỗi, lỗi ngữ pháp là phổ biến hơn cả. Có 332 lỗi ngữ pháp trong 69 bài viết, chiếm tỉ lệ 67.8% tổng số lỗi. Các lỗi ngữ pháp được chia ra thành 7 loại như sau: Lỗi sai về cấu trúc câu chiếm tỉ lệ lớn nhất: 29.6% (145/332 lỗi). Cụ thể là 27 lỗi viết câu chưa hoàn chỉnh, 24 lỗi về cách sử dụng cấu trúc song song, 20 lỗi về mệnh đề quan hệ; 12 lỗi về cấu trúc so sánh, 11 lỗi về cách sử dụng các cụm từ liên kết, từ nối trong câu. Đối với lỗi viết câu chưa hoàn chỉnh, sinh viên chủ yếu là viết câu cụt (fragment), chẳng hạn như sinh viên viết: “I like listening to music. Because it helps me relax”; Đối chiếu với nhật ký giảng dạy, có thể thấy việc viết câu chưa hoàn chỉnh cũng khá phổ biến với các sinh viên, việc dịch sang tiếng Anh theo tư duy Tiếng Việt cũng ảnh hưởng ít nhiều đến lỗi cấu trúc câu. Sinh viên cũng hay mắc phải các lỗi về sử dụng cấu trúc song song, chẳng hạn trong câu “Music makes me relax and comfortable” thì trước và sau “and” phải để cùng loại từ mà “relax” là động từ, còn “comfortable” là tính từ nên không song song về cấu trúc. Đối với mệnh đề quan hệ, sinh viên sử dụng thiếu đại từ quan hệ hoặc sai chức năng của đại từ quan hệ. v.v. Ngoài các lỗi cấu trúc kể trên, việc sinh viên viết câu quá dài hoặc bị ảnh hưởng bởi dịch từ tiếng Việt sang khiến cho câu văn bị sai về cấu trúc. Loại lỗi phổ biến thứ hai trong nhóm lỗi ngữ pháp là sai về giới từ (12%). Lỗi về giới từ bao gồm thiếu, thừa hoặc sử dụng sai giới từ; ví dụ các lỗi “excited in”, “spend time with something”, “go to home” v.v. Lỗi sai trật tự từ chiếm tỉ lệ khá cao (12.7%); ví dụ: “song good” và lỗi loại này thường bị ảnh hưởng bởi tư duy dịch theo tiếng Việt. Các lỗi sai khác chiếm tỉ lệ thấp hơn là sai hòa hợp chủ-vị (7.8%) (ví dụ: “watching TV are fun”, “If anyone listen to that song, ...”, sai dạng động từ (11.6%), thì động từ (9.1%) và sai mạo từ (4,2%) chiếm tỷ lệ thấp nhất.

2.4.2. Lỗi từ vựng

Lỗi từ vựng chiếm khoảng 1/4 tổng số lỗi sai với 120/490 lỗi (25,73%). Trong đó, sử dụng sai từ chiếm phần lớn với 52/120 lỗi (24.5%) điển hình

như: one a week, I very like v.v. Việc sử dụng sai từ cũng khá phổ biến khi sinh viên không nhớ rõ từ cần dùng hoặc nhớ nhầm các từ đồng âm, chưa phân biệt được cách sử dụng một số từ đồng nghĩa. Việc sử dụng sai từ làm câu văn trở nên khó hiểu và có thể bị hiểu sai ý nghĩa thực sự mà sinh viên muốn miêu tả. Lỗi chính tả chiếm 48/120 tổng số lỗi do các em viết nhầm, do vội hoặc chưa thuộc kỹ từ vựng. Sai loại từ chỉ chiếm 16.7% trong nhóm này. Một số lỗi điển hình là “They are very relax”, “TV has many real programs” or “music helps our reduce stresses” v.v.

2.4.3. Lỗi diễn đạt

Có 3 lỗi diễn đạt điển hình diễn đạt ý không phù hợp, diễn đạt lòng vòng, diễn đạt không rõ nghĩa. Có 38 lỗi về diễn đạt trong 69 bài viết của sinh viên, chiếm 7.8% tổng số lỗi các loại; trong đó 28 sinh viên mắc các lỗi như diễn đạt ý không phù hợp, diễn đạt lòng vòng hay diễn đạt không rõ nghĩa. Chẳng hạn như câu “The 2 Days 1 Night real show is very exciting that is now found there” khiến người đọc không hiểu sinh viên muốn viết gì ở về sau “that”; câu “it’s funny and a program which is relaxable” cũng có thể rút gọn lại thành “it’s a funny and relaxable program”, v.v. Một số sinh viên mắc 3 - 4 lỗi diễn đạt trong một đoạn văn, làm cho bài văn trở nên lủng củng dễ gây hiểu nhầm ý.

2.5. Một số biện pháp khắc phục lỗi

2.5.1. Về phía giảng viên

Giảng viên cần trang bị vốn ngữ pháp, từ vựng cho sinh viên Một trong những nguyên nhân chính gây ra lỗi viết cho sinh viên là ngữ pháp chưa vững, từ vựng chưa phong phú, hay nhầm lẫn từ vựng khi sử dụng. Do vậy trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần chú ý phân tích kĩ cấu trúc ngữ pháp, ý nghĩa cấu trúc và áp dụng các hoạt động thực hành các cấu trúc đó để sinh viên nắm vững cấu trúc, vận dụng thuần thục các cấu trúc câu.

Giảng viên nên phân tích sự khác biệt cách sử dụng cấu trúc tiếng Anh so với tiếng Việt Nguyên nhân thứ hai gây ra lỗi cho sinh viên là sự ảnh hưởng từ tiếng mẹ đẻ khiến sinh viên có tư duy dịch theo lối suy nghĩ từ tiếng Việt sang tiếng Anh mà quên không vận dụng theo đúng cấu trúc ngữ pháp của tiếng Anh. Một số sinh viên sử dụng Google dịch mà không chỉnh sửa. Do đó, giảng viên trong quá trình giảng dạy các cấu trúc câu và dạy viết cần phân tích cho sinh viên hiểu những khác biệt về các cấu trúc và ngữ nghĩa của chúng giữa tiếng Anh và tiếng Việt, đồng thời có những hoạt động thực hành như bài tập ứng dụng, dịch thuật để sinh viên làm quen với lối diễn đạt theo đúng cấu trúc tiếng Anh.

Giảng viên có thể áp dụng linh hoạt các biện pháp sửa lỗi như: giảng viên trực tiếp sửa lỗi cho sinh viên, cho sinh viên tự sửa theo cặp -nhóm, hay giới thiệu các trang web uy tín để sinh viên có thể tham khảo sửa lỗi.

2.5.2. Về phía sinh viên

Cần trau dồi vốn từ vựng, cấu trúc ngữ pháp để khắc phục các lỗi liên quan. Các em có thể tận dụng các nguồn tài liệu tham khảo từ thư viện, trên mạng Internet cũng như các bài tập trực tuyến để tự cải thiện kiến thức của mình. Ngoài ra, sinh viên có thể học theo cặp hay nhóm để thực hành chữa lỗi cho nhau cũng như học hỏi lẫn nhau.

Bên cạnh đó, các em cần tăng cường hoạt động luyện viết. Sinh viên cần chăm chỉ hoàn thành bài tập giảng viên giao sau mỗi buổi học để nâng cao kỹ năng viết. Các em có thể tự luyện viết theo chủ đề đã học trên lớp, viết lại bài hoàn chỉnh sau khi được giảng viên sửa lỗi. Sau khi hoàn thành bài viết, các em cần dành thời gian đọc lại bài và rà soát lỗi. Việc soát lỗi rất cần thiết, giúp giảm thiểu tương đối số lỗi sai không mong muốn do quá trình viết gây ra.

2.6. Thảo luận kết quả nghiên cứu

Kết quả thống kê cho thấy lỗi ngữ pháp chiếm tỷ lệ cao nhất (67,8%), điều này phản ánh thực trạng rằng sinh viên năm thứ nhất tuy đã có nền tảng tiếng Anh ở bậc phổ thông nhưng vẫn chưa nắm vững các cấu trúc câu cơ bản khi vận dụng vào viết đoạn văn hoàn chỉnh. Đặc biệt, lỗi sai cấu trúc câu và câu chưa hoàn chỉnh chiếm tỷ lệ lớn cho thấy sinh viên gặp khó khăn trong việc tổ chức ý tưởng thành câu đúng ngữ pháp. Điều này có thể xuất phát từ việc sinh viên quen làm bài tập ngữ pháp rời rạc hơn là thực hành viết có tính liên kết.

Bên cạnh đó, ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ thể hiện khá rõ trong các lỗi về trật tự từ, giới từ và cấu trúc song song. Khi sinh viên dịch trực tiếp từ tiếng Việt sang tiếng Anh, các em dễ mắc lỗi về trật tự tính từ - danh từ hoặc sử dụng giới từ không phù hợp. Đây là hiện tượng chuyển di tiêu cực (negative transfer) thường gặp trong quá trình học ngoại ngữ.

Đối với nhóm lỗi từ vựng (25,73%), việc sử dụng sai từ và sai loại từ cho thấy vốn từ của sinh viên còn hạn chế và chưa phân biệt rõ sắc thái nghĩa cũng như chức năng ngữ pháp của từ. Nhiều sinh viên sử dụng từ theo trí nhớ mơ hồ hoặc theo cảm tính, dẫn đến diễn đạt không chính xác. Lỗi chính tả tương đối nhiều cũng phản ánh thói quen viết nhanh, ít kiểm tra lại bài hoặc chưa có kỹ năng soát lỗi hiệu quả.

Nhóm lỗi diễn đạt tuy chiếm tỷ lệ thấp hơn (7,8%) nhưng lại ảnh hưởng lớn đến chất lượng bài viết vì làm giảm tính mạch lạc và rõ nghĩa của đoạn văn. Một số bài viết có ý tưởng tốt nhưng diễn đạt dài dòng, lủng củng hoặc thiếu liên kết giữa các câu. Điều này cho thấy sinh viên chưa thực sự nắm vững kỹ năng viết đoạn văn theo cấu trúc chuẩn (topic sentence - supporting sentences - concluding sentence).

Từ những phân tích trên có thể nhận thấy rằng lỗi viết của sinh viên không chỉ xuất phát từ kiến

thức ngôn ngữ mà còn liên quan đến kỹ năng tổ chức ý tưởng và thói quen học tập. Do đó, việc khắc phục lỗi cần được thực hiện đồng bộ, không chỉ tập trung vào sửa lỗi đơn lẻ mà còn chú trọng rèn luyện quy trình viết, kỹ năng lập dàn ý, kỹ năng tự kiểm tra và chỉnh sửa bài viết.

Ngoài ra, việc tăng cường phản hồi mang tính xây dựng (constructive feedback) từ giảng viên và khuyến khích sinh viên tham gia sửa lỗi theo cặp hoặc theo nhóm sẽ giúp nâng cao ý thức tự học và khả năng tự điều chỉnh. Khi sinh viên hiểu rõ loại lỗi mình thường mắc và nguyên nhân gây lỗi, các em sẽ có định hướng cụ thể hơn trong quá trình cải thiện kỹ năng viết.

Như vậy, kết quả nghiên cứu không chỉ cung cấp cái nhìn toàn diện về thực trạng lỗi viết của sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Anh, mà còn là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp giảng dạy và học tập phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học kỹ năng viết tại Trường Đại học Bạc Liêu.

3. Kết luận

Học ngoại ngữ nói chung và học tiếng Anh nói riêng đòi hỏi người học rất nhiều nỗ lực và sự chú ý, tuy nhiên việc mắc lỗi trong một số kỹ năng là không thể tránh khỏi. Lỗi là nhân tố giúp cho người dạy thấy được những gì cần làm để giúp người học tiến bộ. Việc tìm hiểu lỗi, phân tích lỗi cũng như nguyên nhân gây lỗi trong bài viết của sinh viên làm cơ sở để tác giả đề xuất những biện pháp phù hợp khắc phục lỗi viết cho sinh viên, góp phần cải thiện kỹ năng viết cho sinh viên ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Brown, H. Douglas (2006). *Principles of Language Learning and Teaching (5th Edition)*. Pearson.
- [2]. Keith Folse, Elena Solomon, April Muchmore-Vokoun (2020). *Great Writing 1 (Fifth Edition)*. Cengage ELT.
- [3]. Nunan, D. (1999). *Second language teaching and learning*. Boston: Heinle & Heinle.
- [4]. Rao, Z. (2007). *Training in brainstorming and developing writing skills*. *ELT Journal*, 61(2), 100-106.

Errors in English paragraph writing of the first-year students majoring in English studies at Bac Lieu University and correcting solutions

Pham Thanh Loan

Faculty of Social Sciences, Bac Lieu University

Email: ptloan@blu.edu.vn.

Abstract: *Writing is one difficult skill among the four practical skills of English practice: Listening, Speaking, Reading and Writing. Therefore, it is inevitable for even a good student to make mistakes in his/ her writing. The purpose of the study was to find out common errors as well as some appropriate solutions to correct errors in English paragraph writing of the freshmen majoring in English studies, Bac Lieu university. The study employed statistical research methods in order to analyze errors in paragraph writings of 69 first - year students of English studies, Bac Lieu university. The result showed that there were 490 errors in 3 groups: grammar, vocabulary, expressions. Through the results of the study, some solutions were proposed with the hope to help students self-correct their errors in paragraph writing and then improve their writing skill effectively. The study also hopes to help the lecturers improve their teaching of writing skill.*

Keywords: *Writing errors, paragraph writing, error analysis, common writing errors, solutions to correct writing errors.*